

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Văn học; Chuyên ngành: Văn học nước ngoài

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Đỗ Thu Hà

2. Ngày tháng năm sinh: 18/9/1961; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: Đảng viên

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố):

Thôn Đại Mão, xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, Bắc Ninh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Phòng 411, D8, Đặng Văn Ngữ, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Buu điện): Phòng 202, Nhà C, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: 0248525916; Điện thoại di động: 0912339491;

E-mail:dotuyetha2000@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, 9/1982 đến tháng 8/1983: Thư ký cho Tổng Thư ký Hội Nghệ sĩ Sân khấu và Điện ảnh Việt Nam Xuân Trình

Từ tháng 9/1983 đến 15/5/2023: Giảng viên ĐH Tổng hợp (tức ĐH KHXH và NV Hà Nội hiện nay)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên Cao cấp 4; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Chủ nhiệm Khoa Đông Phương học, ĐH KHXH và NV Hà Nội

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Ấn Độ học, Khoa Đông Phương học, ĐH KHXH và NV Hà Nội

Địa chỉ cơ quan: 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:.....

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: tại Hàn Quốc, Thái Lan, Mỹ, Ấn Độ, Iran...

8. Đã nghỉ hưu từ tháng 5 năm 2023

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 7 năm 1984; số văn bằng: 78-1904A; ngành: Văn học, chuyên ngành: Ngữ văn; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Đại học Tổng hợp Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước):

- Được cấp bằng TS ngày 31 tháng 10 năm 2000; số văn bằng: 00522.; ngành: Ngữ văn; chuyên ngành: Văn học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 01 tháng 11 năm 2006, ngành: Văn học, số 05251P/GCN-HĐGSNN

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Văn học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- ❖ Nghiên cứu khu vực học về Nam Á
- ❖ Văn học Ấn Độ
- ❖ Tôn giáo Ấn Độ

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 14 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành 13 đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp nhà nước;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã công bố (số lượng) 38 bài báo khoa học, trong đó 17 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 06, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Thủ tướng tặng Huy hiệu Vì nghĩa vụ Quốc tế (giai đoạn 1979-1989), Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân, 02 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo vì hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2018-2019 đến năm học 2019-2020 và từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2021 – 2022.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Xuất sắc

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên: Xuất sắc

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 38 năm 8 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1								VD: 140/290/270
2								
3								
03 năm học cuối								
4	2020-2021	02		1	5		45	642/866/224
5	2021-2022	02			3		45	709/ 965/256
6	2022-2023	02		1	3		45	687/903/216

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh và tiếng Pháp**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

	Nơi công tác	Công việc	Thời gian
1.	THAI PRAJÑĀ, International Journal of Indology and Culture, Volume III, ISSN 2586-9671, published by Sanskrit Studies Centre in collaboration with the Department of Oriental Languages and the Faculty of Archaeology, Silpakorn University, Bangkok, Thailand, 8/2019 (Sponsored by Ministry of Culture, Government of India.	Peer Review Editor Board	từ 8/ 2019
2.	Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, số 1, 8/2012, ISSN-0866-7314, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Thành viên Ban Biên tập	Từ 7/ 2018
3.	The Institute Of Short Term Educations & Sabbaticals, Qom. Iran	Giáo sư thỉnh giảng	01/2014-02/2014
4.	Montana University, The Maureen and Mike Mansfield Center for Asian Studies under Ministry of Foreign Affairs, Missoula, Montana, Mỹ...	Giáo sư thỉnh giảng	12/2011-05/2012
5.	ICCR Fellowship 2010-2011, Lecture tour in Calcutta University, Kolkata, Ấn Độ và nhiều trường khác tại Ấn Độ	ICCR Fellow, Giáo sư thỉnh giảng	12/2010-03/2011
6.	Tổ chức KOICA (Korea International Cooperation Agency), Bộ Ngoại giao, Hàn Quốc.	Giáo viên thỉnh giảng	01/1994-08/21994
7.	Và nhiều nước khác như Thái Lan, Hàn Quốc, Sri Lanka...	Giáo sư thỉnh giảng	

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: dạy cho sinh viên nước ngoài tới trường ĐH Quốc gia Hà Nội, các tổ chức quốc tế như Ford Foundation, GIZ...

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEFL 597 từ năm 1997...

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Phùng Thị Thảo	X		X		2015-2019	Trường ĐHKHXH&NV	Ngày công nhận 12/02/2020, QĐ số 239/QĐ-XHNV

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2	Nguyễn Thị Như	X		X		2013-2018	Trường ĐHKHXH&NV	Ngày công nhận 18/02/2019, QĐ số 412/QĐ-XHNV)
...								

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS						
1	<i>Vấn đề bản địa hoá sử thi Ramayana Ấn Độ tại một số nước Đông Nam Á</i>	CK	NXB. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 4/2002		Một mình		
2	<i>Tagore- Văn và người</i>	CK	NXB. Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 4/2005		Một mình		
3	<i>Giáo trình Văn học khu vực Đông Nam Á (phần văn học Chăm –pu-chia)</i>	GT	NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, lần I –6/1999, lần II-5/2000	04	Tham gia	trang 87-164	
II	Sau khi được công nhận PGS						
1	<i>Giới thiệu văn hóa phương Đông, phần Văn hóa Ấn Độ</i>	TK	Nxb Hà Nội, 6/2008	05	Tham gia	trang 187-498	
2	<i>Giáo trình Phong tục tập quán Ấn Độ, ISBN 978-604-62-0735-1</i>	GT	NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, quý I/ 2013		Một mình		
3	<i>Giáo trình Văn học Ấn Độ, ISBN 978-604-62-4179-9</i>	GT	NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015		Một mình		
4	<i>Đông Phương học: Những nghiên cứu mới, ISBN 978-604-67-1258-9</i>	TK	NXB. Khoa học và Kỹ thuật, 2019		Chủ biên		
4	02 số chuyên đề về Kinh Vedas, ISSN 1859-0403	CK	Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 11/2019 và 6/2020		Chủ biên		

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS				
1	<i>Tìm hiểu hệ biểu tượng Ấn Độ trong sử thi Mahabharata và Ramayana</i>	NCKH cơ bản, CN	mã số T.2001.20, cấp trường	2001	12/2001, Xuất sắc
2	<i>Từ điển văn học Ấn Độ</i>	NCKH cơ bản, CN	mã số CB.01-29, cấp Đại học Quốc gia	2002-2003	12/2003, Xuất sắc
3	<i>Lược khảo tác gia tác phẩm trong văn học Ấn Độ đương đại</i>	NCKH cơ bản, CN	mã số CB 0317, cấp Đại học Quốc gia	2003-2004	12/2004, Xuất sắc
II	Sau khi được công nhận PGS				
1	<i>Giao thoa Đông Tây qua một số tác phẩm văn học Ấn Độ đương đại</i>	NCKH cơ bản, CN	mã số QX 05-06, , cấp Đại học Quốc gia	2005-2006	12/2006, Xuất sắc
2	<i>Khảo sát một số huyền thoại trong văn học Ấn Độ cổ đại</i>	NCKH cơ bản, CN	mã số QX 08-08, cấp Đại học Quốc gia	2007-2008	12/2008, Tốt
3	<i>Mối quan hệ giữa trung tâm và ngoại vi về phương diện văn hoá trong quá trình phát triển bền vững ở Việt Nam</i>	Đề tài KHXX và NV, Chủ đề tài nhánh	Mã số KX.03.06/11-15, cấp nhà nước,	2011-2015	12/2015, Xuất sắc
4	<i>Nghiên cứu so sánh văn luận phương Đông – phương Tây</i>	Đề tài NAFOSTED, Chủ đề tài nhánh	Mã số VIII1.3-2012- 2013, cấp Quốc gia	2012- 2013	11/11/2017, Xuất sắc
5	Ứng viên còn tổ chức nhiều hội thảo Khoa học cấp Quốc gia và quốc tế.				

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tạp, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
1	<i>Vietnam's Women in Recent Vietnam's War Literature</i>	1	X	<i>Feminism and Korean Literature</i> , Ye-Lim Publishing House, ISSN 1229-4632, Seoul			The Academic Society of Feminism and Korea Literature, Hàn Quốc, ISSN 1224-4632, tr. 43-54, bằng tiếng Hàn	9/2001
II	Sau khi được công nhận PGS							
1	<i>The Concept of Reincarnation as Depicted in Indian Tradition and Culture</i>	2	X	Bài báo SCOPUS , The XLinguae journal, European Scientific Language Journal, No EV2747/08, eISSN 2453-711X, ISSN 1337-8384, Slovakia	SCOPUS		Issue No_3_2020, DOI: 10.18355/XL.2020.13.03.23, pp. 279 – 289	3/2020
3	<i>Some Characteristics in Cultural Contacts between India and Southeast Asia during Ancient and Medieval Periods</i>	1	X	DIALOGUE, Volume – 13 by Organization ASTHA BHARATI, New Delhi, India, ISSN-0973-0095			No. 1, <i>India and Asia: Cultural Continuum</i> , pp. 15-55	7-9/2011
4	<i>Do Thu Ha and Trịnh Dinh (2012), Heroes in Unrest Times in Korea History- From the Reference System between China and Vietnam</i>	2	X	International Review of Korean Studies, Volume 9, 2012, ISSN 14497395, The University of New South Wales, Sydney, NSW 2052, Australia			Number 1, pp. 127-166.	6/2012
5	<i>Tagore in Vietnam</i>	1	X	<i>Rabindranath Tagore: One Hundred Years of Global Reception.</i> (Imre Bangha (ed.)) Orient. Black Swan Publishing House, India, Oxford Edition, ISBN 978-81-250-5568-6,			pp. 57-68.	10/2014
6	<i>Cultural Heritage of Champa Kingdom in Central Vietnam: Some Evidence of the Interaction of the Trade and</i>	1	X	<i>Mekong- Ganga Axis</i> , DK. Printworld, New Delhi (INDIA), ISBN 13: 798 81 246 0819 7,			pp.24-81.	11/2015

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<i>the Religion between India and Vietnam in the Past</i>						
7	<i>Buddhist Influences on Vietnam's Culture</i>	1	X	<i>Bi</i> -annual journal of Indira Gandhi National Centre for the Arts "Kalakalpa", IGNCA Journal of Arts, Volume I, India, ISSN 2456-8201,		No 1, Guru Purnima 2017, pp. 117-143	2017
8	<i>The Concept of Panca-sila, Its Roots and Some Influences</i>	1	X	<i>THAI PRAJÑĀ, International Journal of Indology and Culture</i> , Volume III, published by Sanskrit Studies Centre in collaboration with the Department of Oriental Languages and the Faculty of Archaeology, Silpakorn University, Bangkok, Thailand, ISSN 2586-9671,		Volume III, pp.110-131 (Sponsored by The Ministry of Culture, Government of India)	8/2019
9	<i>Phái thờ tính nữ thiêng liêng tại Ấn Độ</i>	1	X	<i>Tín ngưỡng Quan Âm và Nữ thần ở châu Á</i> , Thư cục Lý Nhân, Đài Loan, ISBN 978-986-97753-3-5,		trang 481-510 (bằng tiếng Trung).	2020
10	<i>Buddhist Feminist Spirituality in Contemporary Vietnam</i>	1	X	<i>THAI PRAJÑĀ, International Journal of Indology and Culture</i> , Volume V, Bangkok, Thailand, ISSN 2586-9671		Volume IV, pp. 123-147. (Sponsored by The Ministry of Culture, Government of India)	2021
11	<i>E-Learning During and After: Covid-19: The Case of Vietnam</i>	1	X	<i>Post Pandemic Economy: Challenges and Way Out</i> , Mohan Chandra Mahanta Adhyayan Gobesona, Kendra (A Social Science Research Centre in collaboration with Cinnamara College) Cinnamara, Jorhat-785008, Assam, India, ISBN 978-81-949337-9-3,		pp. 9-21.	1/2021
12	<i>Some Literary Features of India's Devotional (Bhakti) Movement in the Middle Age</i>	1	X	<i>THAI PRAJÑĀ, International Journal of Indology and Culture</i> , Volume V, Bangkok, Thailand, ISSN 2586-9671		Volume V, pp.110-131 (Sponsored by The Ministry of Culture, Government of India)	6/2021
13	<i>Mother Goddess Worship and Its Influences on Contemporary Vietnam</i>	1	X	<i>Holistic Vision Journal</i> , Vol. IX, Dec. 2019 and the proceeding of the Asian Philosophy Conference, ISSN- 0973-0095, Holistic Science Research Centre, India		pp.1119-138	1/2018
14	<i>India- Vietnam Cooperation on Non-Traditional Security Issue</i>	1	X	<i>Emerging Horizons in India- Vietnam Relations</i> , edited by Shakti Shinha and Sonu Trivedi, Publisher Pentagon Press, ISBN 978-93-86618- 37-5, India		pp 152-166.	2018
15	<i>Japan-Vietnam Relation: Contemporary</i>	1	X	Choudhury, S.R. (Ed.). (2023). <i>Japan and its Partners in the Indo-Pacific: Engagements</i>		Chapter 9, pp. 245-266	3/2023

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	<i>Strategic Policy in Regional Context</i>			<i>and Alignment</i> (1st ed.). Routledge India. https://doi.org/10.4324/9781003393634 eBook ISBN9781003393634				
15	<i>Cultural and Educational Exchanges between India and Vietnam</i>	1	X	<i>Dynamics of ASEAN- INDIA Strategic Partnership, Research and Information System for Developing Countries</i> , Ministry of External Affairs, India,			pp.81-94	9/2014
16	<i>Netaji Subhash Chandra Bose's Relation with Japan in Historical Context and Contemporary Perspectives</i>	1	X	<i>Journal of Social Sciences and Humanities - Vietnam</i> , ISSN 2354-1172, Vol.7			No2 (2021), pp.194-212	6/2021
17	<i>Cultural and Educational Exchange Between India and Vietnam In The Context Of A Rising India</i>	1	X	<i>India's Relations with Neighboring South and South East Asian countries: Perspectives on Look East to Act East Policy</i> , edited by Lipi Ghosh Anasua Basu Ray Chaudhury, Springer Nature Singapore Pte. Ltd, 8/2022, ISBN978-981-10-8470-6,			Chapter 2, pp. 34-58	8/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín
của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

Bài báo ISSN và ISBN in tại Việt Nam:

1. *Bước đầu nghiên cứu về biểu tượng lửa ở Ấn Độ, trong Các chủ đề về Văn hóa học, chuyên ngành Khoa học xã hội và nhân văn, ĐHQGHN, NXB TP.HCM, 13/11/2013, tr. 154-168, ISBN: 978-604-1876- 6.*
2. *Dấu vết truyện cổ tích Ấn Độ trong một số truyện cổ tích Việt Nam, trong Dấu vết Ấn Độ trong giao lưu văn hóa ở Việt Nam và Đông Nam Á, ĐHQGHN, Nxb TP.HCM, 24/9/2013, tr.308-319, ISBN: 978-604- 73-1885-*
3. *Thương mại giữa Nhật Bản và Nam Á: Xu hướng và quan điểm, tại Nhật Bản trong thời đại châu Á, Nhà xuất bản Thế giới, Hà Nội Việt Nam, tr. 206- 224, ISBN 976-604-77-0781-2.*
4. *Prem Chand- Ông hoàng của tiểu thuyết Hindī và tác phẩm Godan, Tạp chí Lý luận và phê bình nghệ thuật và văn học, số 29 (19) / 2015, trang 83-90, Hà Nội, Việt Nam, ISSN 0866-7349.*
5. *Preserving National Identities in the Process of Changing Values System in India in Globalization and Some Suggestion for Vietnam, in Some Hot Issues in Vietnam's Value Systems in Contemporary Time, Publishing House of National University, Ho Chi Minh City, Vietnam, ISBN 978- 604-73-3049-2, 01/2015.*
6. *Văn học Ấn- Anh, trong cuốn Phương Đông- Truyền thống và Hiện đại, NXB. Thế giới, IV/2015, ISBN 978-604-77-1836-6; tr.25-42.*
7. *Tìm hiểu bí quyết thành công của hãng phim Bollywood- Ấn Độ, trong cuốn Giá trị Ấn Độ tại châu Á, NXB. Đại học Quốc gia, TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-3789-7, Quý I/ 2016, tr.433-469.*
8. *Vị trí của phụ nữ trong Phật giáo trong cuốn Nữ giới Phật giáo Việt Nam: Truyền Thống và Hiện đại, NXB. Đại học Quốc gia, TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-4116-0, Quý II/ 2016, tr.264-282.*
9. *Using the American Council National Standards for Foreign Language Education on the Teaching of Foreign Languages (ACTFL), trong cuốn Action Research in Languages Education, Hue University Publishing House ISBN - 804-912-666-6, 05, 07-08/2016, tr. 68-83, tiếng Anh.*
10. *Giáo dục và kinh tế tri thức Ấn Độ trong hai thập kỷ qua và gợi ý cho Việt Nam, ISBN: 978-604-956-120-7: 45 năm quan hệ Việt Nam - Ấn Độ - Thành tựu và triển vọng, NXB Khoa học Xã hội, Tr. 220 – 251, 11/2017..*
11. *Thực hành từ thiện và Phật giáo Việt Nam, trong 45 năm quan hệ Việt Nam - Ấn Độ - Thành tựu và triển vọng, Viện Trần Nhân Tông, NXB Đại học Quốc gia, ISBN: 978-604-956-120-7, tr. 220 – 251, 01/2018.*
12. *Triết lý chính trị của Phật giáo: Từ Đại đế Asoka đến Phật hoàng Trần Nhân Tông, trong cuốn Trần Nhân Tông và Phật giáo Trúc Lâm – Đặc sắc tư tưởng và văn hóa, NXB. Đại học Quốc gia HN, ISBN 978-604-62-8772-8, 12/2018, Tr. 624-641.*

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

13. *Triết lý chính trị của Mahatma Gandhi và thế kỷ XXI*, trong cuốn *Di sản Ấn Độ trong văn hoá Việt Nam*, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-6548-7, 11/2018, tr. 275-289.
14. *Tổng quan về nghiên cứu Ấn Độ học tại Nga*, Trong cuốn *Đông Phương học những nghiên cứu mới* (Chủ biên), NXB. Khoa học và Kỹ thuật, ISBN 978-604-67-1258-9, 2019, tr. 9 -26.
15. *Tìm hiểu triết lý chính trị của Mahatma Gandhi*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, ISSN 0866-7314, số 8 (81), số đặc biệt 150 năm Mahatma Gandhi, tháng 8-2019, tr..
16. *Narendra Modi và sự tái tạo Ấn Độ*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, ISSN 0866-7314, số 8 (93), số chuyên đề Thủ tướng Narendra Modi, tháng 8-2020, tr.10-18.
17. *Gandhi và mô hình trật tự chính trị phi tập trung*, in trong *Ấn Độ học ở miền nam Việt Nam: 20 năm nhìn lại*, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-7763-3,7/2020, tr. 394-404.
18. *Những trào lưu mới của văn học Ấn Độ sau Độc lập*, Tạp chí Lý luận phê bình Văn học Nghệ thuật của Hội đồng Lý luận phê bình Văn học Nghệ thuật Trung ương, ISSN 0866-7349, số 16, 12/2013, tr. 85-91.
19. *Ảnh hưởng phương Tây đối với các nhân vật nữ của R. Tagore*, Tạp chí Lý luận phê bình Văn học Nghệ thuật của Hội đồng Lý luận phê bình Văn học Nghệ thuật Trung ương, ISSN 0866-7349, số 16, 12/2011, tr.70-74.
20. *Tư tưởng Phật giáo và một số tác phẩm của Tagore*, Tạp chí Lý luận và phê bình, số 2 (tháng 8), năm 2012, tr.80-85.
21. *Phụ nữ và phong trào chính trị ở Ấn Độ*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, số 1, 8/2012, ISSN-0866-7314, trang 29-41.
22. *Ảnh hưởng của Iran tới văn hoá Ấn Độ*, TC Văn học nước ngoài, số 9 (117), tháng 11-12/ 2012, ISSN 1859-4670135-147, tr.135-147.
23. *Dalit và phong trào cải giáo tại Ấn Độ thế kỷ 19-20*, TC NC Tôn giáo, số 6 (144)/ 2015, ISSN 1859-0403, tr.38-54.
24. *Một số hoạt động “ngoại giao văn hóa” của Ấn Độ với Việt Nam giai đoạn 2012- 2015*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, ISBN: 978-604-956-120-7: 45 năm quan hệ Việt Nam - Ấn Độ - Thành tựu và triển vọng, Viện NC Ấn Độ và Tây Nam Á, Tr. 220 – 251, 01/2018.
25. *Ảnh hưởng của Saadi Sharazi đối với văn đàn thế giới*, TC Nghiên cứu Văn học, ISSN0494-6928, số 3 (517), tháng 3/2015.
26. *Tìm hiểu bí quyết thành công của hãng phim Bollywood*, in trong *Giá trị Ấn Độ ở châu Á*, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-3789-7, Quý I/2016, tr.432-469.
27. *Phụ nữ Muslim và hôn nhân qua thánh điển*, Tạp chí Nghiên cứu Trung Đông và châu Phi, số 03 (151), tháng 3/2018, ISSN 18590519, tr. 7-23.
28. *Bước đầu tìm hiểu triết lý chính trị của Mahatma Gandhi*, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, ISBN: 978-604-956-120-7: Nhân kỷ niệm ngày sinh Mahatma Gandhi, Số 8 (81) Tháng 7/2019, Viện NC Ấn Độ và Tây Nam Á, tr. 220 – 251.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

29. Công thức giáo dục ba ngôn ngữ ở Ấn Độ: từ chính sách đến thực tiễn, Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á, ISBN: 978-604-956-120-7: Số chuyên đề Hiến pháp Ấn Độ và 70 năm Cộng hòa Ấn Độ, Số 5 (90), 5/2020, Viện NC Ấn Độ và Tây Nam Á, tr. 67 – 75.
30. Kinh Vedas và văn học Ấn Độ cổ đại, TC NC Tôn giáo, số 11 (191)/ 2019, ISSN 1859-0403, tr.21-39.
31. Tính xác thực khi bảo tồn di sản Phật giáo, in trong Di sản Việt Nam- Ấn Độ, mối quan hệ xuyên văn hoá, NXB. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, ISBN 978-604-73-7608-7, 2019, tr. 375-384.
32. Tính nữ thiêng trong Shaktism của Hindu giáo, tr.90-121, Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo, số chuyên đề về Kinh Veda, số 6 (198), 2020, ISSN 1859-0403;
33. Dịch cuốn *Contemporary Trúc Lâm Zen Sect* cho Center for Religious Cultural Heritage Conservation, Religion Publisher, ISBN 978-604-61-6858-4, 4/2020.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú

1	Điều chỉnh chương trình Đông Phương học năm 2022,	Tham gia	mã số 7310608	ĐH QG HN	Số 1739/XHNV-ĐT	
2	Thạc sĩ chuyên ngành châu Á học	Tham gia		ĐH QG HN	31/5/2023	
...	Đề cương học phần dạy trực tuyến	Tham gia	20/4/2023	ĐH QG HN	SỐ 2473/XHNV-ĐT	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân
sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được
bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.*

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp
luật.

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS. TS. Đỗ Thu Hà